

Bản án số: 181/2023/HS- ST

Ngày: 28- 9- 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GIA LÂM- THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Kim Oanh.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Quang Hiền
2. Bà Nguyễn Thị Nga

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Tứ- Thư ký Tòa án nhân dân huyện Gia Lâm.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Gia Lâm tham gia phiên tòa:

Bà Vương Thị Thanh Hà - Kiểm sát viên.

Ngày 28/9/2023 tại Trụ sở tòa án nhân dân huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm, công khai vụ án hình sự thụ lý số 163/2023/HSST ngày 29/9/2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 160/2023/QĐXXST-HS ngày 13/9/2023 đối với các bị cáo:

1/ NGUYỄN CÔNG N, sinh năm 1995; Nơi cư trú: Thôn NC, xã MĐ, huyện TD, Bắc Ninh; Nghề nghiệp: Tự do; Văn hóa: 0/12; Dân tộc: Kinh; giới tính: nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Công L và bà Nguyễn Thị Th; Vợ, con: chưa có; Gia đình có 3 anh chị em, bị cáo là con thứ 3; Tiền án, tiền sự: không; Nhân thân: Bản án số 90/2016/HSST ngày 15/9/2016 của Tòa án nhân dân huyện TD, Bắc Ninh xử phạt 24 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, ra trại ngày 09/4/2018, đã nộp án phí ngày 08/2/2017 (đã xóa án tích). Bị bắt quả tang và tạm giữ ngày 27/6/2023 đến ngày 06/7/2023 chuyển tạm giam. Hiện đang bị tạm giam tại trại giam số 2 - Công an thành phố Hà Nội. Có mặt tại phiên tòa.

2/ ĐÀO TRỌNG Đ, sinh năm 1994; Nơi cư trú: thôn CT, xã PL, huyện ĐT, Thái Nguyên; Nghề nghiệp: Tự do; Văn hóa: 9/12; Dân tộc: Tày; giới tính: nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Đào Văn H và bà Hà Thị Nh; Vợ: Bùi Thị H (đã ly hôn); Có 01 con, sinh năm 2016; Tiền án, tiền sự: không; Nhân thân: Bản án số 40/2019/HSST ngày 27/02/2019 của Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên xử phạt 15 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, ra trại ngày 28/12/2019, đã nộp án phí ngày 08/8/2019, đã bồi thường dân sự (đã xóa án tích). Bị bắt quả

tang và tạm giữ ngày 27/6/2023 đến ngày 06/7/2023 chuyển tạm giam. Hiện đang bị tạm giam tại trại giam số 2 - Công an thành phố Hà Nội. Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 01 giờ ngày 27/6/2023, tổ công tác C3D2PK02E – Công an thành phố Hà Nội đang làm nhiệm vụ tuần tra kiểm soát tại khu vực Dã, YT, GL, Hà Nội, phát hiện Đào Trọng Đ điều khiển xe máy SYM ANGEL, BKS: 88F9-1930, phía sau chở Nguyễn Công N có biểu hiện nghi vấn liên quan đến ma túy. Tổ công tác yêu cầu dừng xe để kiểm tra. Quá trình kiểm tra phát hiện Nguyễn Công N và Đào Trọng Đ đang có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Tổ công tác đã thu giữ, niêm phong vật chứng và bàn giao Công an xã YT lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Vật chứng thu giữ của Đào Trọng Đ: 01 xe máy kiểu dáng SYM ANGEL, màu tím, BKS 88F9-1930, số khung 144074, số máy 144074. Thu giữ của Nguyễn Công N: 01 vỏ bao thuốc lá màu vàng có nhãn hiệu Thăng Long, bên trong có 03 gói giấy nhỏ, bên trong các gói giấy nhỏ đều chứa chất bột màu trắng.

Tại Kết luận giám định số 4369/KL - KTHS ngày 04/7/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hà Nội kết luận: *Chất bột màu trắng bên trong 03 gói giấy (để trong 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long màu vàng) đều là ma túy loại Heroine, có tổng khối lượng là 0,170 gam.*

Tại cơ quan điều tra, Nguyễn Công N và Đào Trọng Đ khai: Khoảng 21h30' ngày 26/6/2023, sau khi ăn cơm tối xong tại phòng trọ ở NT, LB, Hà Nội thì N rủ Đ đi mua ma túy về cùng sử dụng. Thống nhất mỗi người góp 150.000đồng để mua 300.000 đồng ma túy heroine, do Đ không có tiền nên N ứng trước tiền mua ma túy, sau Đ sẽ trả tiền cho N. Đ đồng ý và điều khiển xe máy kiểu dáng Sym Angel, màu tím, BKS 88F9-1930, chở N đến khu vực TS, Bắc Ninh mua ma túy. Đến nơi, Đ dừng xe, N đi bộ khoảng 1m mua của người phụ nữ không quen biết đứng ở ven đường 03 gói ma túy với giá 300.000đồng. Sau khi mua được ma túy, N cho 03 gói ma túy vào trong vỏ bao thuốc lá Thăng Long màu vàng và cầm trong lòng bàn tay trái đi ra chỗ Đ đứng đợi. Đ biết N đã mua được ma túy rồi nên điều khiển xe chở N đi về đến trước cửa số nhà 137 ĐPT, xã YT, huyện GL, Hà Nội thì bị cơ quan Công an kiểm tra, phát hiện bắt giữ cùng vật chứng.

Đối tượng đã bán ma túy cho bị can Nguyễn Công N, do không xác định được nhân thân, nên Cơ quan điều tra không có căn cứ để xử lý.

Đối với chiếc xe máy kiểu dáng Sym Angel, màu tím, BKS: 88F9-1930, số khung: 144074, số máy: 144074 thu giữ của Đào Trọng Đ. Qua xác minh thuộc sở

hữu của anh Hoàng Văn Q, sinh năm 1981, trú tại: TDP TĐ, thị trấn HS, PB, Thái Nguyên. Ngày 26/6/2023, anh Q không biết Đ và N mượn xe để đi mua ma túy. Ngày 30/8/2023, cơ quan CSĐT - Công an huyện GL đã trả lại chiếc xe trên cho anh Hoàng Văn Q là có căn cứ.

Bản Cáo trạng số 160/CT-VKSGL ngày 05/9/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Gia Lâm đã truy tố Nguyễn Công N, Đào Trọng Đ về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, các bị cáo Nguyễn Công N, Đào Trọng Đ đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ cũng như Kết luận điều tra của Cơ quan điều tra và bản Cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Gia Lâm giữ quyền công tố luận tội và tranh luận tại phiên tòa, sau khi phân tích, đánh giá các tình tiết của vụ án vẫn giữ nguyên quan điểm đã truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố bị cáo Nguyễn Công N và Đào Trọng Đ phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 17, 58, 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt: Nguyễn Công N từ 16 tháng đến 20 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 27/6/2023; Đào Trọng Đ từ 13 tháng đến 16 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 27/6/2023.

- Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng đối với các bị cáo do các bị cáo không có thu nhập ổn định.

- Về vật chứng vụ án: Áp dụng Điều 47 BLHS, Điều 106 BLTTHS: Tịch thu tiêu hủy: số heroine thu giữ của các bị cáo (còn lại sau khi trích mẫu giám định).

Các bị cáo không có tranh luận gì bổ sung thêm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Công N, Đào Trọng Đ khai nhận toàn bộ nội dung vụ việc phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, phù hợp với nội dung Kết luận điều tra của Cơ quan điều tra và bản Cáo trạng của Viện kiểm sát. Vì vậy, có đủ cơ sở kết luận: Hồi 01 giờ ngày 27/6/2023, trước cửa số nhà 137 đường ĐPT, xã YT, GL, Hà Nội, các bị cáo Nguyễn Công N và Đào Trọng Đ đang có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy loại Heroine, khối lượng 0,170 gam mục đích để sử dụng thì bị cơ quan Công an bắt giữ cùng vật chứng. Hành

vi của các bị cáo đã cấu thành tội Tàng trữ trái phép chất ma túy vi phạm điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Đây là vụ án đồng phạm, nhưng không có tổ chức vì không có câu kết chặt chẽ giữa các bị cáo. Xét vai trò của các bị cáo, bị cáo Nguyễn Công N là người khởi xướng, ứng tiền để mua ma túy và thực hành tích cực, bị cáo Đào Trọng Đ giúp sức nên mức hình phạt của N cao hơn Đ.

Các bị cáo đã nhận thức được ma túy bị nhà nước cấm người dân lưu hành, nhưng vẫn cố tình tàng trữ trái phép chất ma túy để sử dụng, thỏa mãn cơn nghiện của bản thân là thể hiện thái độ coi thường pháp luật nên cần thiết phải cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mọi thời gian mới có tác dụng giáo dục các bị cáo nói riêng và phòng ngừa tội phạm nói chung.

Đánh giá về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng; Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa các bị cáo đã thành khẩn khai báo. Đây là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự để Hội đồng xét xử giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo.

Người phụ nữ đã bán ma túy cho các bị cáo, do các bị cáo không xác định được nhân thân, nên Cơ quan điều tra không có căn cứ để xử lý là có căn cứ.

Chiếc xe máy kiểu dáng Sym Angel, màu tím, BKS 88F9-1930, qua xác minh thuộc sở hữu của anh Hoàng Văn Q. Anh Q không biết Đ và N mượn xe để đi mua ma túy, Công an huyện GL đã trả lại chiếc xe trên cho anh Q là có căn cứ. Anh Q không có yêu cầu gì nên không phải xem xét.

[2] Về những chứng cứ buộc tội, chứng cứ gỡ tội và đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa cơ bản phù hợp với kết quả nghị án của Hội đồng xét xử.

[3] Đánh giá về các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố là hợp pháp, không có ai khiếu nại gì nên Hội đồng xét xử không phải xem xét.

[4] Về hình phạt bổ sung: Theo khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự các bị cáo còn có thể bị phạt tiền từ năm triệu đồng đến năm trăm triệu đồng, nhưng xét thấy các bị cáo không có thu nhập do không có việc làm ổn định nên không áp dụng hình phạt này đối với các bị cáo.

[5] Về vật chứng vụ án: Tịch thu tiêu hủy: toàn bộ số lượng ma túy đã thu giữ của các bị cáo sau khi đã trích mẫu giám định.

[6] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí theo pháp luật quy định.

[7] Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo theo qui định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17, 58, 38 Bộ luật Hình sự.

- Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Điều 136; Điều 331, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội:

Tuyên bố: Bị cáo **Nguyễn Công N** và **Đào Trọng Đ** phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”

Xử phạt:

Bị cáo **Nguyễn Công N 16 (mười sáu)** tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 27/6/2023.

Bị cáo **Đào Trọng Đ 14 (mười bốn)** tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 27/6/2023

Về vật chứng vụ án: Tịch thu tiêu hủy 0,149gam Heroin, đã trích mẫu giám định 0,021 gam (Tình trạng vật chứng như Biên bản giao, nhận vật chứng giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện GL và Chi cục thi hành án dân sự huyện GL ngày 15/9/2023.

Về án phí: Mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm để sung công quỹ nhà nước.

Án xử công khai, sơ thẩm. Các bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKS huyện GL
- Công an huyện GL.
- Chi cục THADS huyện GL
- TAND thành phố Hà Nội
- Bị cáo.
- Người tham gia tố tụng (vắng mặt).
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Kim Oanh